

Số: /2026/QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 109/TTr-SXD ngày 04/2/2026, Báo cáo số 198/BC-SXD ngày 13/3/2026; Báo cáo thẩm định số 53/BC-STP ngày 27/01/2026 của Sở Tư pháp; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Báo cáo số 155/BC-VPUB ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo

quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị có hệ thống đường giao thông không đáp ứng các yêu cầu tại khoản 6.2 Mục 6 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình ban hành kèm theo Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 6 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

2. Khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị không có hoặc có nguồn nước nhưng không đáp ứng các yêu cầu về:

a) Lưu lượng nước chữa cháy theo quy định tại điểm 5.1.2 khoản 5.1 Mục 5 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 5 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

b) Khoảng cách giữa các họng nước chữa cháy theo quy định tại điểm 2.10.5 khoản 2.10 Mục 2 QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD.

c) Mạng đường ống cấp nước theo quy định tại điểm 5.1.4 khoản 5.1 Mục 5 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 5 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

3. Khu vực đô thị không có khả năng cải tạo, chỉnh trang là khu vực đô thị hiện hữu có mật độ xây dựng cao, không gian hạn chế, các công trình xây dựng đã ổn định không có khả năng mở rộng, nâng cấp đường giao thông hiện có hoặc việc cải tạo, chỉnh trang sẽ làm ảnh hưởng đến kết cấu và an toàn của các công trình hiện hữu.

Điều 3. Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy

1. Đối với khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy

a) Đối với khu vực đô thị có khả năng cải tạo, chỉnh trang thì nâng cấp, bố trí đường giao thông, bảo đảm cho phương tiện của lực lượng chữa cháy tiếp cận, đáp ứng theo quy định tại khoản 6.2 Mục 6 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 6 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

b) Trường hợp đường giao thông tiếp giáp công trình là đường cụt có chiều dài trên 46m, chiều rộng thông thủy của mặt đường không bảo đảm để quay đầu cho phương tiện chữa cháy thì nâng cấp, cải tạo, bố trí bãi quay xe chữa cháy, đáp ứng quy định tại khoản 6.4 Mục 6 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 6 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

c) Trường hợp đường giao thông tiếp giáp công trình có kích thước chiều rộng nhỏ hẹp thì nâng cấp, cải tạo, bố trí các đoạn đường mở rộng, chịu được tải trọng tối thiểu để xe chữa cháy và các loại xe khác có thể tránh nhau, đáp ứng quy định tại khoản 6.5 Mục 6 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD.

d) Đường giao thông phải bảo đảm thông thoáng tại mọi thời điểm; phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật để xe chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy theo quy định tại QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan về phòng cháy chữa cháy; mặt đường phải bảo đảm chịu được tải trọng của xe chữa cháy theo yêu cầu thiết kế và phù hợp với chủng loại phương tiện của cơ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

đ) Đối với các khu vực đô thị không có khả năng cải tạo, chỉnh trang đường giao thông phục vụ phòng cháy chữa cháy thì phải tính toán bố trí lối thoát hiểm, phương án chống cháy lan bảo đảm các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành. Bố trí các bình chữa cháy di động hoặc hòng lấy nước chữa cháy bổ sung tại các điểm tiếp cận được. Xây dựng các bể chứa nước chữa cháy với dung tích phù hợp để lắp được các máy bơm chữa cháy kích thước nhỏ.

2. Đối với khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy

a) Đối với khu vực đô thị chưa có nguồn nước phục vụ chữa cháy thì bố trí các bồn, bể trữ nước cho chữa cháy theo quy định tại điểm 5.1.5 khoản 5.1 Mục 5 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 5 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

b) Đối với khu vực đô thị có mạng ống cấp nước, bố trí các hòng lấy nước chữa cháy bảo đảm các quy định khoảng cách tại điểm 2.10.5 khoản 2.10 Mục 2 QCVN 01:2021/BXD Thông tư số 01/2021/TT-BXD; lưu lượng nước chữa cháy tại điểm 5.1.2 khoản 5.1 Mục 5 và mạng đường ống cấp nước tại điểm 5.1.4 khoản 5.1 Mục 5 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 06/2022/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi Mục 5 Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Thông tư số 09/2023/TT-BXD.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này đảm bảo theo quy định.

b) Chủ trì, tổng hợp danh mục các khu vực và kế hoạch, lộ trình cải tạo, chỉnh trang do các phường, xã báo cáo, đề xuất để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này đảm bảo theo quy định.

b) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra hệ thống cấp nước chữa cháy đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

c) Phối hợp rà soát, đánh giá và xác định các khu vực không đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

3. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề xuất của UBND các xã, phường, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

b) Hướng dẫn các địa phương quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

4. Các Sở, ban, ngành

a) Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này đảm bảo theo quy định.

b) Tham gia ý kiến về phương án phòng cháy chữa cháy đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Rà soát các khu vực đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

c) Lập kế hoạch, lộ trình thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Xây dựng tổng hợp*) để xem xét, phê duyệt.

d) Bố trí nguồn lực, huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

đ) Báo cáo các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

6. Các đơn vị cấp nước

a) Tăng cường kiểm tra hệ thống cấp nước đô thị bảo đảm lưu lượng nước phục vụ chữa cháy bảo đảm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

7. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo chỉnh trang khu vực đô thị bảo đảm phù hợp với Quyết định này và quy định pháp luật có liên quan.

b) Chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2026.

2. Những nội dung không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cơ quan UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Văn phòng, các Ban Đảng tỉnh ủy;
- Văn phòng, các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, THKT. Giang58b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tiến